

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 03-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ngọc;

Ông Lê Anh Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Tiên B, sinh năm 1979 tại xã H, huyện L, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tiên Q và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ Trần Thị T và 03 con; tiền án: Bản án số 03/2020/HS-ST ngày 27/4/2020 Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tiền sự: Không; bị bắt, giam giữ ngày 03 tháng 3 năm 2021; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Tố Quyên - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Trần Công K;

Ông Trần Đại N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 03/3/2021, Công an xã H, huyện L làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện thấy Trần Tiên B và ông Trần Công K, sinh năm 1969; trú tại thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định đang dắt xe mô tô có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, ông K không có gì; B tự giao nộp 01 gói giấy bạc màu vàng

chứa chất bột dạng cục màu trắng (B khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã đưa B và ông K cùng phương tiện về Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định, sau đó bàn giao cho Công an huyện Mỹ Lộc giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Tiên B không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 303/GĐKTHS ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu vàng trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,148 gam.

Kết quả điều tra xác định: Trước khi bị bắt, B đã đến nhà ông Trần Công K trao đổi việc mua bán gà. B đồng ý bán cho ông K 02 con gà với giá 200.000đ và hẹn ra khu vực cánh đồng thôn R, xã H để giao nhận. Sau khi bán gà, B mượn xe mô tô của ông K để đi mua ma túy, khi quay về trả xe ông K thì bị bắt quả tang. Về nguồn gốc gói ma túy, B khai mua của một người không quen biết ở xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam với giá 200.000đ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho B.

Chiếc xe mô tô Airblade biển số 18B1-722.XX thu giữ được xác định là tài sản hợp pháp của ông K. Ông K không biết việc B mượn xe sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã không xử lý đối với ông K, đồng thời trao trả chiếc xe này cho ông K.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-ML ngày 20 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Tiên B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo B khai nhận việc nắm giữ ma túy nhằm để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với gói ma túy bị Công an thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Tiên B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, chuyển đổi thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại tại Bản án số 03/2020/HS-ST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định thành hình phạt tù và tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án; căn cứ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xác định về tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố đến hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện có 3 con nhỏ, kinh tế khó khăn; bố bị cáo trước đây có thời gian tham gia quân đội phục vụ chiến tranh, hiện là thương binh; vợ bị cáo đang một mình lao động nuôi sống gia đình, đây

được coi là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo không bào chữa và có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại cánh đồng thôn R, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định, Trần Tiên B đang nắm giữ 0,148 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã H, huyện L, tỉnh Nam Định bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tiên B là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Ma túy hiện đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ, bởi nó là nguyên nhân dẫn đến sự tha hoá về đạo đức, suy thoái về giống nòi, là nguy cơ tiềm ẩn làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng dẫn đến nghiện hút để rồi phải lệ thuộc vào ma túy và hậu quả tất yếu là dẫn thân vào con đường phạm tội. Năm 2020 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đang chấp hành hình phạt mà lại phạm tội mới nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với hành vi tái phạm của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị

cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân của bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thì quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện có 3 con nhỏ, kinh tế khó khăn; bố bị cáo trước đây có thời gian tham gia quân đội phục vụ chiến tranh, hiện là thương binh; vợ bị cáo hiện đang một mình lao động nuôi sống gia đình. Đây là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để ấn định một mức án cụ thể tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo đang chấp hành hình phạt 02 năm cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự số 03/2020/HS-ST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Thời gian bị cáo đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được xác định từ ngày 17/6/2020 là ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Nam Định được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới vào ngày 03/3/2021 là được 08 tháng 16 ngày. Thời gian còn lại bị cáo chưa chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 15 tháng 14 ngày sẽ được Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự để chuyển đổi thành hình phạt tù theo tỷ lệ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù. Như vậy, thời gian 15 tháng 14 ngày cải tạo không giam giữ còn lại mà bị cáo chưa chấp hành sẽ được chuyển đổi thành 05 tháng 04 ngày tù để tổng hợp hình phạt với tội phạm mới và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người mắc tệ nạn nghiện ma túy; mục đích tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ sau khi được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận giám định hoàn trả là Heroine bị Nhà nước nghiêm cấm nên cần phải tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Tiên B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo B 27 (hai bảy) tháng tù, tổng hợp hình phạt với 05 tháng 04 ngày tù được chuyển đổi từ 15 tháng 14 ngày cải tạo không giam giữ còn lại tại Bản án hình sự số 03/2020/HS-ST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Buộc bị cáo Biển phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 32 (ba hai) tháng 04 (bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 03 tháng 3 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy vật chứng của vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau kết luận giám định và niêm phong số 303/GĐKTHS theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang